TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **66**/2023/QĐST-HNGĐ	*Hạ Long, ngày 05 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 5; Điều 149; Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 4, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 52/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1) Chị **Nguyễn V**, sinh năm 1984; nơi thường trú: tổ 78, khu 9, phường C, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;

2) Anh **Đinh Đức T**, sinh năm 1971; nơi thường trú: tổ 8B, khu 7, phường B, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn V và anh Đinh Đức T tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn hợp pháp ngày 18/02/2021 tại Ủy ban nhân dân phường C, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không hạnh phúc, không thể tiếp tục duy trì cuộc sống hôn nhân được nữa, vì vậy hai vợ chồng cùng thống nhất thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

[2] Về con chung: chị Nguyễn V và anh Đinh Đức T xác nhận: có 01 (một) con chung là Đinh Giai A, sinh ngày 22/01/2020. Khi ly hôn anh chị thống nhất: giao con chung Đinh Giai A cho chị Nguyễn V là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Đinh Đức T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Việc cấp dưỡng nuôi con chung: anh Đinh Đức T cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn V là 3.000.000 đồng/tháng (ba triệu đồng/01 tháng) cho đến khi

con chung thành niên (đủ 18 tuổi); thời gian cấp dưỡng: kể từ tháng 5 năm 2023 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

[3] Về tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: chị Nguyễn V và anh Đinh T thống nhất tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: chị V và anh T thỏa thuận: anh T tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định;

[5] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: chị Nguyễn V và anh Đinh Đức T cùng thỏa thuận thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: giao con chung Đinh Giai A cho chị Nguyễn V là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Đinh Đức T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn V là 3.000.000đ (ba triệu đồng)/tháng, kể từ tháng 5 năm 2023 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và được quyền nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và nợ chung của vợ chồng*: chị Nguyễn V và anh Đinh Đức T thống nhất tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: anh Đinh Đức T tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0001575 ngày 11 tháng 4 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Anh Đinh Đức T đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Người yêu cầu;
- VKSND TP. Hạ Long,
- UBND phường C, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP. Hạ Long;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bình Vân